

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOA LƯ
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HS-ST

Ngày: 15 - 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Vũ Quang Chung.

Hội thẩm nhân dân: ông Phạm Kim Thành và ông Phạm Đức Thọ.

- Thư ký phiên toà: bà Giang Thị Mến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư tham gia phiên toà: bà Vũ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2022/HSST ngày 29/4/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2022/QĐXXST-HS ngày 03/6/2022 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Nghiêm Văn M(tên gọi khác:Không) sinh ngày 29/7/1995; tại huyện G, tỉnh Ninh Bình; giới tính: Nam; nơi cư trú: xóm 4, xã G, huyện G, Ninh Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nghiêm Văn D, con bà: Đặng Thị T; vợ: Trần Thị Minh N; có hai con: con lớn sinh năm 2020, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không;

Lịch sử bản thân:

- Ngày 24/11/2017, Công an huyện Gia Viễn ra quyết định số 04 xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi Đánh nhau.

- Ngày 04/12/2017, Công an huyện Gia Viễn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11 phạt tiền 500.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 06/9/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay; có mặt.

2. Họ và tên: Nguyễn Đình T(tên gọi khác: Không) sinh ngày 26/7/1995; tại: huyện H, tỉnh Ninh Bình; giới tính: Nam; nơi cư trú: thôn A, xã N, huyện H, Ninh Bình; quốc tịch Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn:

12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Xuân T, con bà: Đinh Thị M; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 06/9/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay; có mặt.

** Người Có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Trần Thị H, sinh năm 1989. Địa chỉ: thôn Á, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

2. Anh Giang Ngọc H sinh năm 1983. Địa chỉ: thôn Á, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

3. Anh Phạm Ngọc T, sinh năm 1995. Địa chỉ: thôn Á, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

4. Anh Phạm Đức D, sinh năm 1995. Địa chỉ: thôn Y, xã T, huyện H, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

5. Chị Trần Thị D, sinh năm 2003. Địa chỉ: xóm 5, xã S, huyện N, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

6. Chị Bùi Thị N, sinh ngày 19/11/2004. Địa chỉ: xóm K, xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình; người đại diện theo chỉ định: bà Phạm Thị C, Chủ tịch HLHPN thị trấn T, huyện H; vắng mặt.

** Người làm chứng:* chị Lô Thị Khánh H sinh năm 1998, anh Lương Văn K sinh năm 2002, anh Phạm Hồng P, sinh năm 1997, chị Dương Thị Đ sinh năm 1990, anh Đặng Nhật T sinh năm 1996, chị Ma Thị Kim T sinh năm 2003; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 28/7/2021, Nghiêm Văn M cùng Dương Thị Đ sinh năm 1990, trú tại xóm 9, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình đến nhà Phạm Đức D sinh năm 1995, trú tại thôn Y, xã T, huyện H, tỉnh Ninh Bình chơi. Đến khoảng 9 giờ cùng ngày thì có thêm Nguyễn Đình T, Phạm Ngọc T sinh năm 1995, trú tại thôn Á, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình, Đặng Nhật T sinh năm 1996, trú tại số nhà 29, ngõ 6, đường Đình Điền, phố K, phường T, TP N cùng đến nhà D chơi và ăn cơm, uống rượu tại nhà D. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì có Trần Thị D, sinh năm 2003, trú tại xóm 5, xã S, huyện N, tỉnh Ninh Bình đến tham gia cùng. Sau khi ăn uống xong M rủ cả nhóm đi hát, mọi người đồng ý. M hỏi D “*Ở dưới này có quán hát nào mở cửa không*” thì D gọi điện qua ứng dụng Messenger với chị Trần Thị H, sinh năm 1989 trú tại thôn Á, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình là chủ quán Karaoke Ngọc H ở đường 12C, xã N để đặt phòng hát. Khoảng 13 giờ cùng ngày, M điều khiển xe mô tô Honda SH 150 màu đỏ đen biển kiểm soát 35B2-658.68 của Đ chở Đ, T điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter màu trắng đỏ biển kiểm soát

35B2 - 038.73 của M chở D còn T điều khiển xe mô tô Honda Wave màu trắng, đen, bạc biển kiểm soát 35N1-234.01 của T chở D và T đến quán Karaoke Ngọc H. Khi đến quán Ngọc H cả nhóm lên phòng VIP 5, tầng 2 để hát còn M đứng ở quầy lễ tân sử dụng tài khoản facebook “Mạnh Cỏ” gọi điện qua ứng dụng Messenger cho tài khoản facebook “Khải Upin” của Lương Văn K sinh năm 2002, trú tại xóm 6, xã G, huyện G yêu cầu cho 3 nhân viên đến quán Ngọc H phục vụ bắt bài thì K đồng ý. Sau đó, Khải gọi điện cho Phạm Hồng P sinh năm 1997, trú tại xóm 6, xã G, huyện G bảo P chở 3 nhân viên xuống quán Ngọc H phục vụ khách bắt bài, rót bia. Khoảng 30 phút sau P chở Lô Thị Khánh H sinh năm 1998, ĐKNKTT thôn Đ, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình, Bùi Thị Nt sinh năm 2004 trú tại xóm K, xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình, Ma Thị Kim T sinh năm 2003 trú tại xóm L, xã C, huyện V, tỉnh Thái Nguyên đến quán và được M dẫn lên phòng VIP5 phục vụ bắt bài, rót bia. Sau khi hát được khoảng 30 phút, M nảy sinh ý định mua ma túy cho mọi người sử dụng nên M hỏi D “*Có chỗ lấy đồ không*” ý hỏi D có chỗ mua ma túy không thì D nói “*Không có, lấy được thì lấy*”. M sử dụng tài khoản facebook “Mạnh Cỏ” gọi điện qua ứng dụng Messenger cho tài khoản facebook “Phạm Nhân” của một người bạn tên N, sinh năm 2003 ở Đ, xã G, huyện G để hỏi xin số của V sinh năm 1994 ở, xã T, huyện G. Sau khi xin được số của V, M đi ra khỏi phòng hát đứng ở hành lang trước nhà vệ sinh gọi điện cho V hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy Ketamine. V nói “*Tao không còn đến một triệu đâu*” thì M nói “*Còn bao nhiêu mang nốt*” V đồng ý và hẹn giao ma túy tại khu vực gần quán Ngọc H. Khoảng 20 phút sau V gọi điện cho M xuống lấy ma túy, M đi ra cách quán hát 40-50 mét gặp V, tại đây V đưa cho M 01 gói ma túy Ketamine được gói ngoài bằng tờ tiền 2000 đồng bên trong là túi nilon màu trắng chứa ma túy Ketamine. M cầm ma túy và đưa cho V hai tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng. Khi cầm ma túy lên đến cửa phòng hát VIP 5, M mở gói ma túy ra kiểm tra rồi rút tờ tiền 2000 đồng gói bên ngoài xuống nền nhà và cầm túi nilon chứa ma túy vào phòng đứng ở bậc giữa sân khấu gần bàn thứ hai bên phải từ cửa vào. M nói “*Anh lấy đồ rồi*” đồng thời ném gói ma túy về phía T và nói “*Xào đi*”, sau đó M ra ngoài đi vệ sinh. T hiểu ý M bảo T xào ma túy nên T đã đi xuống khu vực trần bếp của quán hát lấy 01 đĩa sứ bầu dục màu trắng giấu trong áo mang lên phòng hát. T ngồi ở bàn thứ nhất bên phải gần cửa ra vào và lấy bật lửa màu đỏ có sẵn trong phòng hát hơi nóng đáy đĩa rồi đổ số Ketamine trong túi nilon ra đĩa. T lấy tờ tiền 2.000 đồng trong túi quần đặt lên trên bề mặt ma túy vừa đổ ra rồi dùng bật lửa ấn, miết phía bên trên tờ tiền để nghiền (xào) Ketamine cho mịn. Mục đích T xào Ketamine là để cho bản thân và cả nhóm sử dụng. Xào Ketamine xong T đặt đĩa ma túy xuống bàn chỗ mình ngồi và đi rửa tay. Khi nhìn thấy có Ketamine trong phòng hát, bản thân Thế nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên tự đến bảo M “*Anh cho em mượn 10.000 đồng*”, mục đích để cuộn ống hút sử dụng cho bản thân. M lấy trong túi quần tờ tiền 10.000 đồng đưa cho T và không nói gì. Thế lấy tờ tiền 10.000 đồng cuộn tròn rồi

lấy vỏ đầu lọc thuốc lá của bao thuốc lá Thăng Long trên bàn để cố định ống hút. T dùng ống hút vừa cuộn hít Ketamine trên đĩa, sau đó T đặt ống hút trên đĩa, mục đích là để ra uống cốc bia rồi quay lại sử dụng tiếp nhưng do đã uống nhiều rượu bia và phê ma túy nên T gục xuống ghế để ngủ còn D thấy T đặt ống hút trên đĩa ma túy nên tự đến lấy ống hút hít Ketamine trên đĩa sau đó đặt ống hút trên đĩa rồi ra ghế nằm ngủ. Sau khi rửa tay xong T vào phòng lấy ống hút sử dụng ma túy trên đĩa rồi cầm đĩa ma túy đi mời mọi người. T sang phía bàn bên trái từ ngoài vào đưa đĩa ma túy trước mặt M thì M cầm ống hút và hít Ketamine trên đĩa, tiếp đó T đưa đĩa ma túy Ketamine về phía H nhưng H không sử dụng, T lại đưa đĩa Ketamine cho N, N cầm ống hút và hít Ketamine sau đó T đặt đĩa Ketamine tại bàn thứ nhất bên trái từ ngoài vào gần chỗ M ngồi. M gọi D đến ngồi cạnh và đưa đĩa Ketamine ra trước mặt D mục đích mời D sử dụng ma túy, D cầm ống hút tự hít Ketamine. Sau đó M cầm đĩa Ketamine mời Đ nhưng Đ từ chối nên M để đĩa Ketamine xuống bàn. Khoảng 20 phút sau M bảo H cất Ketamine đi cho khỏi ẩm ướt. H đi đến hỏi T túi đựng Ketamine lúc đầu đâu thì T đưa cho H tờ tiền 2000 đồng mà T đã sử dụng xào Ketamine, H đổ Ketamine trên đĩa sứ vào trong tờ tiền 2.000 đồng rồi gói lại cất cùng ống hút trên thành ghế cạnh băng chọn bài trong phòng hát. Khoảng 15 phút sau, M bảo H lấy ma túy thừa lúc trước cất đi đưa cho M. Khi H lấy tờ tiền và ống hút trên thành ghế thì Nguyệt tự bật đèn pin soi cho H. Sau đó H cầm ống hút và mở tờ tiền chứa Ketamine đặt trên mặt bàn chỗ M ngồi. T thấy vậy tự đi đến lấy ống hút sử dụng Ketamine trên tờ tiền, lần lượt sau đó, M và N tự đến lấy ống hút và hít Ketamine trên tờ tiền. Khoảng 15 phút sau không thấy ai sử dụng ma túy thì H gói tờ tiền đựng Ketamine lại và để ở khe bàn bên trái cạnh cửa ra vào cùng với ống hút. Đến 15 giờ 45 phút cùng ngày, Tổ công tác Công an huyện Hoa Lư phối hợp với Công an xã Ninh Hòa tiến hành kiểm tra hành chính tại cơ sở kinh doanh Ngọc Hà phát hiện hành vi vi phạm. Tổ công tác đã lập biên bản sự việc, tiến hành thu giữ, niêm phong: 01 đĩa sứ bầu dục màu trắng kích thước (22,3x16)cm trên bề mặt bám dính chất dạng tinh thể màu trắng, 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền 10.000 đồng bên ngoài được giữ bằng 01 vỏ đầu lọc thuốc lá trên bề mặt bám dính chất dạng tinh thể màu trắng; 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng tờ tiền 2.000 đồng bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng.

Cân xác định trọng lượng chất dạng tinh thể màu trắng được gói ngoài bằng tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng có trọng lượng là 0,17 gam, ký hiệu M1; 01 đĩa sứ bầu dục màu trắng, 01 ống hút cuộn tròn bằng tờ tiền 10.000 đồng có bám dính chất dạng tinh thể màu trắng, ký hiệu M. Gửi Phòng PC09 Công an tỉnh Ninh Bình giám định chất ma túy đối với các vật chứng ký hiệu M và mẫu giám định ký hiệu M1.

Tại bản kết luận giám định số 612/KLGD-PC09-MT ngày 06/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

“Chất dạng tinh thể màu trắng bám dính trên tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng và bám dính trên đĩa sứ hình bầu dục (ký hiệu M) đều là ma túy, loại Ketamine. Lượng Ketamine bám dính đều ít, không xác định được khối lượng.

- Chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,1685 gam, là ma túy, loại Ketamine.

Ketamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục III, có số thứ tự 35; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư đã tiến hành xét nghiệm nước tiểu tìm chất ma túy xác định: Dương Thị Đ, Đặng Nhật T, Ma Thị Kim T âm tính với chất ma túy; Trần Thị D, Nguyễn Đình T, Bùi Thị N, Phạm Ngọc T, Nghiêm Văn M, Lô Thị Khánh H dương tính với Ketamine. Phạm Đức D dương tính với Ketamine và Methamphetamine. Các đối tượng đều khai nhận, Lô Thị Khánh H không sử dụng ma túy trong phòng VIP5, kết quả xét nghiệm H dương tính Ketamine, H khai nhận là do cách đó vài ngày H có sử dụng Ketamine khi phục vụ khách ở Ninh Bình nhưng không nhớ rõ thời gian, địa điểm.

Ngày 30/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư đã đề nghị Bệnh viện tâm thần tỉnh Ninh Bình xác định tình trạng nghiện đối với Nghiêm Văn M, Nguyễn Đình T, Phạm Đức D, Phạm Ngọc T, Bùi Thị N, Trần Thị D. Ngày 03/8/2021, Bệnh viện tâm thần tỉnh Ninh Bình có phiếu trả lời kết quả xác định M, T, D, T, D, N đều không nghiện ma túy.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKSHL ngày 28/4/2022, Viện Kiểm sát nhân huyện Hoa Lư truy tố các bị cáo Nghiêm Văn M, Nguyễn Đình T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, theo điểm b, c khoản 2, khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ của vụ án, hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Các bị cáo Nghiêm Văn M, Nguyễn Đình T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Đề nghị:

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 (Đối với Nguyễn Đình T được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51) Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

- Nghiêm Văn M từ 08(Tám) năm đến 08(Tám) năm 06(Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 06/9/2021.

- Nguyễn Đình T từ 07(Bảy) năm 02(Hai) tháng đến 07(Bảy) năm 06(Sáu) tháng, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 06/9/2021.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

- Vỏ phong bì niêm phong ban đầu thu giữ tại phòng VIP5 cơ sở kinh doanh karaoke Ngọc Hà, được đựng trong 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề

mặt có ghi: mẫu vật còn lại gồm tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng và vỏ phong bì niêm phong ban đầu thu giữ tại phòng VIP5 cơ sở kinh doanh karaoke Ngọc Hà.

- 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt có ghi số 612/KLGD-PC09-MT mẫu vật hoàn trả sau giám định vụ VIP5, karaoke Ngọc Hà, xã Ninh Hòa, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình ngày 28/7/2021. Mẫu vật hoàn trả gồm M1 = 0,0888 gam, là ma túy Ketamine và toàn bộ vỏ bao, gói niêm phong.

- 01 hộp bìa carton hình hộp chữ nhật dán kín mép niêm phong là mẫu vật hoàn trả sau giám định (612/KLGD-PC09-MT): Đĩa sứ màu trắng hình bầu dục, kích thước (22,3x16) cm.

- 02 vỏ phong bì, được đựng trong 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt phong bì có ghi: Số 827/KLGD-PC09-KTS&ĐT ngày 08/11/2021.

- 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt phong bì có ghi: Que thử nước tiểu tìm chất ma túy của Nghiêm Văn M.

- 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt phong bì có ghi: Que thử nước tiểu tìm chất ma túy của Nguyễn Đình T.

- 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt phong bì có ghi: Que thử nước tiểu tìm chất ma túy của Phạm Đức D.

- 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt phong bì có ghi: Que thử nước tiểu tìm chất ma túy của Đặng Nhật T.

- 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt phong bì có ghi: Que thử nước tiểu tìm chất ma túy của Phạm Ngọc T.

- 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt phong bì có ghi: Que thử nước tiểu tìm chất ma túy của Trần Thị D.

- 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt phong bì có ghi: Que thử nước tiểu tìm chất ma túy của Dương Thị Đ.

- 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt phong bì có ghi: Que thử nước tiểu tìm chất ma túy của Lô Thị Khánh H.

- 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt phong bì có ghi: Que thử nước tiểu tìm chất ma túy của Ma Thị Kim T.

- 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt phong bì có ghi: Que thử nước tiểu tìm chất ma túy của Bùi Thị N.

Tịch thu, sung ngân sách nhà nước:

- số tiền 10.000 đồng, được đựng trong 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt có ghi số 612/KLGD-PC09-MT mẫu vật hoàn trả sau giám định vụ VIP5, karaoke Ngọc H, xã Ninh Hòa, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình ngày 28/7/2021.

- Số tiền 2.000 đồng, được đựng trong 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt có ghi: mẫu vật còn lại gồm tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng và vỏ phong bì niêm phong ban đầu thu giữ tại phòng VIP5 cơ sở kinh doanh karaoke Ngọc H.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, màu vàng, kiểu máy Iphone XS lắp kèm 01 sim Viettel được đựng trong 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt phong bì có ghi: Số 827/KLGD-PC09-KTS&ĐT ngày 08/11/2021.

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nghiêm Văn M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 28/7/2021, bị cáo cùng chị Dương Thị Đ, trú tại: xóm 9, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình đến nhà Phạm Đức D, trú tại: thôn Yh, xã T, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình chơi. Đến khoảng 9 giờ cùng ngày thì có thêm Nguyễn Đình T, Phạm Ngọc T, Đặng Nhật T cùng đến nhà D chơi và ăn cơm, uống rượu tại nhà D. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì có Trần Thị D, là bạn đến tham gia cùng. Sau khi ăn uống xong bị cáo rủ cả nhóm đi hát, mọi người đồng ý. Bị cáo hỏi D “*Ở dưới này có quán hát nào mở cửa không*” thì D gọi điện thoại cho chị Trần Thị H là chủ quán Karaoke Ngọc H ở đường 12C, xã N, huyện H để đặt phòng hát. Khoảng 13 giờ cùng ngày cả nhóm đến quán karaoke và lên phòng Vip 5, tầng 2 của quán để hát. Trong quá trình hát bị cáo có liên lạc với bạn là K để thuê 03 nhân viên đến phục vụ rót bia và bấm bài hát. Sau đó bị cáo có liên hệ với một người có tên là V hỏi mua ma túy loại Ketamine với giá 1.000.000 đồng, để cả nhóm sử dụng. Sau khi mua được ma túy bị cáo cầm lên phòng hát đưa cho T để T ‘xào’ ma túy, trong nhóm bạn của bị cáo và nhân viên phục vụ có một số người cùng với bị cáo sử dụng ma túy gồm: T, T, D, N, D; còn những người khác có sử dụng không thì bị cáo không để ý vì lúc đó vừa say rượu, vừa phê ma túy. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày lực lượng công an kiểm tra, phát hiện bắt giữ bị cáo và những người liên quan vì đã có hành vi sử dụng ma túy. Bị cáo không biết N là nhân viên phục vụ chưa đủ 18 tuổi. Bị cáo Nguyễn Đình T thừa nhận lời khai của bị cáo M là đúng, khi được M đưa gói ma túy, bị cáo đã xuống bếp của chủ quán lấy 01 đĩa sứ lên để ‘xào’ ma túy; bị cáo biết ‘xào’ ma túy là do bị cáo cũng đã từng sử dụng nên biết. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp lời khai của nhau, phù hợp lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; bản kết luận giám định; vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã

được xem xét tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 28/7/2021, tại phòng VIP5 cơ sở kinh doanh dịch vụ Karaoke Ngọc Hà địa chỉ đường 12C, xã Ninh Hòa, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, Nghiêm Văn Mạnh có hành vi cung cấp ma túy Ketamine, Nguyễn Đình Trân là người lấy đĩa sứ, sau đó ‘xào’ Ketamine rồi mời Phạm Đức D, Phạm Ngọc T, Trần Thị D, Bùi Thị N (sinh ngày 19/11/2004, chưa đủ 18 tuổi) sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi nêu trên của Nghiêm Văn M và Nguyễn Đình T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp phạm tội với hai người trở lên và với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....

b) Đối với 02 người trở lên;

c) Đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình truy tố các bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất ma túy, ngoài ra còn gián tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Tính chất nguy hiểm của hành vi mà các bị cáo đã thực hiện đó là tạo điều kiện thuận lợi đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể người khác, bản thân các bị cáo biết rất rõ tác hại của ma túy, nhưng các bị cáo vẫn cố tình tạo điều kiện thuận lợi nhất để những đối tượng liên quan sử dụng ma túy, như: đi mua ma túy, ‘xào’ ma túy, mời. Các bị cáo là người đủ năng lực hành vi chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Cần phải buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Như vậy, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, thành công dân tốt, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngoài tình tiết tăng nặng định khung hình phạt, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào khác.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Đình T, có thời gian công hiến trong quân đội, được tặng danh hiệu “Chiến sỹ tiên tiến”, hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, cần áp dụng hình phạt chính là phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo. Trong vụ án có hai bị cáo tham gia, xét vai trò của từng bị cáo cụ thể như sau: bị cáo Nghiêm Văn Mạnh là người chủ động, khởi xướng, do đó bị cáo có vai trò chính trong vụ án, bị cáo Trần đồng phạm với vai trò giúp sức; hình phạt áp dụng đối với bị cáo Mạnh cao hơn so với bị cáo Trần.

Các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy không nhằm mục đích thu lời, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Cơ quan Công an thu giữ:

- 01 đĩa sứ bầu dục màu trắng kích thước (22,3x16)m trên bề mặt bám dính chất dạng tinh thể màu trắng, 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền 10.000 đồng bên ngoài được giữ bằng 01 vỏ đầu lọc thuốc lá trên bề mặt bám dính chất dạng tinh thể màu trắng; 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng tờ tiền 2.000 đồng bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, màu vàng, kiểu máy Iphone XS màu vàng hồng có lắp sim Viettel thuê bao 0354.115.678 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu trắng đỏ, Biển kiểm soát 35B2 - 038.73 của Nghiêm Văn M

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh lắp kèm 01 sim Viettel số thuê bao là 0385.217.790 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 150 màu đỏ đen, biển kiểm soát 35B2-658.68 thu giữ của Dương Thị Đ.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, kiểu máy Iphone 8 plus, lắp kèm 01 sim Viettel số thuê bao là 0359.719.446 thu giữ của Bùi Thị N.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, kiểu máy Iphone XS Max, lắp kèm 01 sim Viettel số thuê bao là 0353.778.872 thu giữ của Lô Thị Khánh H.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, kiểu máy Iphone 6s, lắp kèm 01 sim Viettel số thuê bao là 0358.625.422 thu giữ của Trần Thị D.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, kiểu máy Iphone 6, lắp kèm 01 sim Viettel số thuê bao là 0342.602.283 thu giữ của Phạm Ngọc T.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, kiểu máy Iphone 6 Plus, lắp kèm 01 sim Vinaphone số thuê bao là 0832.419.998 thu giữ của Nguyễn Đình T.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, kiểu máy Iphone 6, lắp kèm 01 sim Mobifone số thuê bao là 0773.389.134 thu giữ của Phạm Đức D.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9A, lắp kèm 01 sim Vinaphone số thuê bao là 0835.765.657 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, kiểu máy Iphone XS Max, lắp kèm 01 sim Viettel số thuê bao là 0862.922.683; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, đen, bạc, BKS 35N1 - 234.01 thu giữ của Đặng Nhật T.

- 01 đầu thu camera nhãn hiệu @Jhua màu trắng thu giữ của Trần Thị H.

Quá trình điều tra đã xác định: 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu trắng đỏ, biển kiểm soát 35B2 - 038.73 thu giữ của Nghiêm Văn M là tài sản của chị Trần Thị Minh N (vợ Mạnh); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh lắp kèm 01 sim Viettel số thuê bao là 0385.217.790 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 150 màu đỏ đen, biển kiểm soát 35B2 - 658.68 thu giữ của Dương Thị Đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, kiểu máy Iphone 8 plus, lắp kèm 01 sim Viettel số thuê bao là 0359.719.446 thu giữ của Bùi Thị N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, kiểu máy Iphone XS Max, lắp kèm 01 sim Viettel số thuê bao là 0353.778.872 thu giữ của Lô Thị Khánh H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, kiểu máy Iphone 6s, lắp kèm 01 sim Viettel số thuê bao là 0358.625.422 thu giữ của Trần Thị Dung; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, kiểu máy Iphone 6, lắp kèm 01 sim Viettel số thuê bao là 0342.602.283 thu giữ của Phạm Ngọc Thế; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, kiểu máy Iphone 6 Plus, lắp kèm 01 sim Vinaphone số thuê bao là 0832.419.998 thu giữ của Nguyễn Đình T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, kiểu máy Iphone 6, lắp kèm 01 sim Mobifone số thuê bao là 0773.389.134 thu giữ của Phạm Đức D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9A, lắp kèm 01 sim Vinaphone số thuê bao là 0835.765.657 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, kiểu máy Iphone XS Max, lắp kèm 01 sim Viettel số thuê bao là 0862.922.683; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, đen, bạc, BKS 35N1 - 234.01 thu giữ của Đặng Nhật T; 01 đầu thu camera nhãn hiệu @Jhua màu trắng thu giữ của Trần Thị H. Tất cả các tài sản, đồ vật trên đều không liên quan đến vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư đã trả lại cho Trần Thị Minh N, Dương Thị Đ, Bùi Thị N, Lô Thị Khánh H, Trần Thị D, Phạm Ngọc T, Nguyễn Đình T, Phạm Đức D, Đặng Nhật T, Trần Thị H, là có căn cứ.

Đối với vật chứng còn lại gồm:

**Tịch thu, tiêu hủy:*

- Vỏ phong bì niêm phong ban đầu thu giữ tại phòng VIP5 cơ sở kinh doanh karaoke Ngọc H, được đựng trong 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt có ghi: mẫu vật còn lại gồm tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng và vỏ phong bì niêm phong ban đầu thu giữ tại phòng VIP5 cơ sở kinh doanh karaoke Ngọc H.

- 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt có ghi số 612/KLGD-PC09-MT mẫu vật hoàn trả sau giám định vụ VIP5, karaoke Ngọc H, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình ngày 28/7/2021. Mẫu vật hoàn trả gồm M1 = 0,0888 gam, là ma túy Ketamine và toàn bộ vỏ bao, gói niêm phong.

- 01 hộp bìa carton hình hộp chữ nhật dán kín mép niêm phong là mẫu vật hoàn trả sau giám định (612/KLGD-PC09-MT): Đĩa sứ màu trắng hình bầu dục, kích thước (22,3x16)cm.

- 02 vỏ phong bì, được đựng trong 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt phong bì có ghi: Số 827/KLGD-PC09-KTS&ĐT ngày 08/11/2021.

- 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt phong bì có ghi: Que thử nước tiểu tìm chất ma túy của Nghiêm Văn M.

- 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt phong bì có ghi: Que thử nước tiểu tìm chất ma túy của Nguyễn Đình T.

- 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt phong bì có ghi: Que thử nước tiểu tìm chất ma túy của Phạm Đức D.

- 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt phong bì có ghi: Que thử nước tiểu tìm chất ma túy của Đặng Nhật T.

- 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt phong bì có ghi: Que thử nước tiểu tìm chất ma túy của Phạm Ngọc T.

- 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt phong bì có ghi: Que thử nước tiểu tìm chất ma túy của Trần Thị D.

- 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt phong bì có ghi: Que thử nước tiểu tìm chất ma túy của Dương Thị Đ.

- 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt phong bì có ghi: Que thử nước tiểu tìm chất ma túy của Lô Thị Khánh H.

- 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt phong bì có ghi: Que thử nước tiểu tìm chất ma túy của Ma Thị Kim T.

- 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt phong bì có ghi: Que thử nước tiểu tìm chất ma túy của Bùi Thị N.

**Tịch thu, sung ngân sách nhà nước:*

- số tiền 10.000 đồng, được đựng trong 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt có ghi số 612/KLGD-PC09-MT mẫu vật hoàn trả sau giám định vụ VIP5, karaoke Ngọc H, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình ngày 28/7/2021.

- Số tiền 2.000 đồng, được đựng trong 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt có ghi: mẫu vật còn lại gồm tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng và vỏ phong bì niêm phong ban đầu thu giữ tại phòng VIP5 cơ sở kinh doanh karaoke Ngọc Hà.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, màu vàng, kiểu máy Iphone XS lắp kèm 01 sim viettel thu của Nghiêm Văn Mh, M sử dụng để liên lạc mua ma túy,

được đựng trong 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt phong bì có ghi: Số 827/KLGD-PC09-KTS&ĐT ngày 08/11/2021.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc ma túy, Nghiêm Văn M khai mua ma túy của một người tên V sinh năm 1994, ở thôn Diêm Khê, xã Gia T, huyện G, tỉnh Ninh Bình, nhưng M chưa đến nhà V nên không biết địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại thôn Đ, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình có 04 người tên V. Tiến hành lấy lời khai, thu thập bản ảnh cho M nhận dạng, M xác định trong số 04 người tên V trên không có ai là người đã bán ma túy cho M. Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định kỹ thuật số và điện tử, phục hồi dữ liệu cuộc gọi, tin nhắn Messenger, tin nhắn SMS, zalo lưu trữ trong điện thoại của Nghiêm Văn M nhưng không phát hiện cuộc gọi, tin nhắn liên quan đến việc mua bán ma túy trong thời gian giao dịch mua bán ma túy như M đã khai. Do vậy Cơ quan điều tra đã tách riêng phần tài liệu liên quan đến đối tượng tên V để tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định.

Ngoài ra, M còn khai để có số của V, M gọi điện qua ứng dụng messenger cho tài khoản facebook “Phạm Nhàn” của một người bạn tên N, sinh năm 2003 ở Đ, G, G. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại thôn Đ, xã Gg không có ai tên N sinh năm 2003 mà chỉ có Trần Tuấn N sinh năm 1997. Trần Tuấn N cho biết chiều 28/7/2021 M có liên lạc với Trần Tuấn N qua ứng dụng Messenger nhưng M không xin số của ai và Trần Tuấn N không quen ai tên V. Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra điện thoại của M nhưng tài khoản facebook Phạm N không còn kết bạn với M và không tìm được tài khoản facebook của N sinh năm 2003 ở Đ, Gg, G, nên không có cơ sở xác minh làm rõ.

- Hành vi của Nghiêm Văn M tàng trữ 0,1685 gam ma túy, loại Ketamine với mục đích sử dụng, chưa đủ định lượng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, hành vi của Nghiêm Văn M không đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm a, khoản 2, Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội, Công an huyện Hoa Lư ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng đối với Nghiêm Văn M là có căn cứ.

- Đối với Phạm Đức D là người liên hệ đặt phòng hát VIP5 tại quán Karaoke Ngọc Hà nhưng D không biết việc sẽ sử dụng ma túy trong phòng hát, mục đích D đặt phòng chỉ để mọi người đến hát và uống bia. Do vậy, D không có hành vi giúp sức cho M trong việc tìm địa điểm sử dụng ma túy nên không đồng phạm với Nghiêm Văn M và Nguyễn Đình T.

- Đối với Phạm Ngọc T là người cuộn ống hút để sử dụng Ketamine trong phòng hát. Mục đích T cuộn ống hút để cho bản thân sử dụng, không ai chỉ đạo, phân công Thế cuộn ống hút mà Thế tự đến bảo Mạnh cho Thế mượn tờ 10.000 đồng để cuộn ống hút sử dụng cho bản thân. Do vậy, hành vi của Phạm Ngọc T không đồng phạm với Nghiêm Văn M và Nguyễn Đình T.

- Quá trình hát tại phòng VIP 5, Phạm Đức D, Phạm Ngọc T, Trần Thị D, Bùi Thị N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, việc các đối tượng sử dụng ma túy là hoàn toàn tự nguyện, không bị M, T dụ dỗ, xúi giục sử dụng trái phép chất ma túy. Nên không có đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nghiêm Văn M, Nguyễn Đình T về tội “Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 258 Bộ luật Hình sự 2015. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trong phòng hát, căn cứ khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội, Công an huyện Hoa Lư ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Đức D, Phạm Ngọc T, Trần Thị D mỗi người 750.000 đồng, xử phạt vi phạm hành chính 375.000 đối với Bùi Thị N (người dưới 18 tuổi) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

- Đối với Lô Thị Khánh H là nhân viên được M thuê đến phục vụ bầm bìa, rót bia. Quá trình phục vụ tại phòng hát, khi M bảo H cất ma túy cho khỏi ướt, H đã đổ số ma túy trên đĩa sứ vào tờ tiền 2000 đồng rồi gói lại cất ở thành ghế và lần thứ hai sau khi các đối tượng sử dụng ma túy xong H gói tờ tiền chứa ma túy cất giấu ở khe bàn nhưng H không có hành vi giúp sức trong việc cung cấp ma túy cho người khác sử dụng. Do vậy, H không đồng phạm với Nghiêm Văn M và Nguyễn Đình T. Hành vi cất giấu 0,1685 gam Ketamine của H không đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội, Công an huyện Hoa Lư ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng đối với Lô Thị Khánh H là có căn cứ.

- Đối với anh Giang Ngọc H là chủ cơ sở kinh doanh dịch vụ Karaoke Ngọc H, quá trình điều tra xác định anh H không biết việc các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy trong phòng hát do vậy không đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy”. Tuy nhiên, việc anh Giang Ngọc H để người khác sử dụng ma túy trong khu vực mình quản lý là vi phạm khoản 4, Điều 21, Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Công an huyện Hoa Lư đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 7.500.000 đồng đối với anh Giang Ngọc H là có căn cứ. Ngoài ra anh Giang Ngọc H kinh doanh dịch vụ karaoke là ngành nghề có điều kiện về an ninh trật tự mà không có giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự là vi phạm điểm a khoản 3, điều 11, Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày

12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; Không thực hiện quyết định áp dụng biện pháp tập trung đông người hoặc tạm đình chỉ kinh doanh tại nơi công cộng vi phạm quy định tại điểm c, khoản 3, Điều 12 Nghị định 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định mức xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Y tế. Chủ tịch UBND huyện Hoa Lư đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 30.000.000 đồng đối với anh Giang Ngọc H chủ cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke là đúng quy định.

- Quá trình điều tra, anh Giang Ngọc Hà, chị Trần Thị H là chủ cơ sở kinh doanh dịch vụ Karaoke Ngọc H, không yêu cầu các đối tượng tham gia hát ngày 28/7/2021, phải thanh toán tiền hát và thanh toán giá trị chiếc đĩa sứ đã bị thu giữ, nên không đặt ra xem xét.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoa Lư, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nghiêm Văn M và Nguyễn Đình T phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b,c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 (Đối với Nguyễn Đình Trần được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51) Bộ luật Hình sự.

Xử phạt:

- Nghiêm Văn M 08(Tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 06/9/2021.

- Nguyễn Đình T 07(Bảy) năm 02(Hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 06/9/2021.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

**Tịch thu, tiêu hủy:*

- Vở phong bì niêm phong ban đầu thu giữ tại phòng VIP5 cơ sở kinh doanh karaoke Ngọc Hà, được đựng trong 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt có ghi: mẫu vật còn lại gồm tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng và vở phong bì niêm phong ban đầu thu giữ tại phòng VIP5 cơ sở kinh doanh karaoke Ngọc H.

- 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt có ghi số 612/KLGD-PC09-MT mẫu vật hoàn trả sau giám định vụ VIP5, karaoke Ngọc H, xã Ninh Hòa, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình ngày 28/7/2021. Mẫu vật hoàn trả gồm M1 = 0,0888 gam, là ma túy Ketamine và toàn bộ vỏ bao, gói niêm phong.

- 01 hộp bìa carton hình hộp chữ nhật dán kín mép niêm phong là mẫu vật hoàn trả sau giám định (612/KLGD-PC09-MT): Đĩa sứ màu trắng hình bầu dục, kích thước (22,3x16)cm.

- 02 vỏ phong bì, được đựng trong 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt phong bì có ghi: Số 827/KLGD-PC09-KTS&ĐT ngày 08/11/2021.

- 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt phong bì có ghi: Que thử nước tiểu tìm chất ma túy của Nghiêm Văn M.

- 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt phong bì có ghi: Que thử nước tiểu tìm chất ma túy của Nguyễn Đình T.

- 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt phong bì có ghi: Que thử nước tiểu tìm chất ma túy của Phạm Đức D.

- 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt phong bì có ghi: Que thử nước tiểu tìm chất ma túy của Đặng Nhật T.

- 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt phong bì có ghi: Que thử nước tiểu tìm chất ma túy của Phạm Ngọc T.

- 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt phong bì có ghi: Que thử nước tiểu tìm chất ma túy của Trần Thị D.

- 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt phong bì có ghi: Que thử nước tiểu tìm chất ma túy của Dương Thị Đ.

- 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt phong bì có ghi: Que thử nước tiểu tìm chất ma túy của Lô Thị Khánh H.

- 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt phong bì có ghi: Que thử nước tiểu tìm chất ma túy của Ma Thị Kim T.

- 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt phong bì có ghi: Que thử nước tiểu tìm chất ma túy của Bùi Thị N.

**Tịch thu, sung ngân sách nhà nước:*

- số tiền 10.000 đồng, được đựng trong 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt có ghi số 612/KLGD-PC09-MT mẫu vật hoàn trả sau giám định vụ VIP5, karaoke Ngọc H, xã Ninh Hòa, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình ngày 28/7/2021.

- Số tiền 2.000 đồng, được đựng trong 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt có ghi: mẫu vật còn lại gồm tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng và vỏ phong bì niêm phong ban đầu thu giữ tại phòng VIP5 cơ sở kinh doanh karaoke Ngọc H.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, màu vàng, kiểu máy Iphone XS lắp kèm 01 sim viettel thu của Nghiêm Văn M, M sử dụng để liên lạc mua ma túy, được đựng trong 01 phong bì dán kín mép, niêm phong. Trên bề mặt phong bì có ghi: Số 827/KLGD-PC09-KTS&ĐT ngày 08/11/2021.

Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoa Lư và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư lập ngày 28/4/2022.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Buộc Nghiêm Văn M và Nguyễn Đình T, mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000(Hai trăm nghìn) đồng.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (15/6/2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bõnh;
- VKSND H. Hoa Lư;
- CA H. Hoa Lư;
- Chi cục THADS H. Hoa Lư;
- Sở Tư pháp NB;
- Bị cáo;
- Lưu.

T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Vũ Quang Chung.

